

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HS-ST
Ngày 15-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Nguyên.

Ông Hoàng Văn Thụy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Vi Đức Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 94/2018/TLST-HS, ngày 20 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Ngô Văn A, sinh ngày 02 tháng 9 năm 1989 tại huyện N, thành phố Hải Phòng; nơi đăng ký thường trú: Thôn C, xã L, huyện N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Văn B; con bà: Vũ Thị E; vợ: Hoàng Thị Y; con: Có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Công an huyện Chi Lăng từ ngày 06/10/2018 đến ngày 12/11/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty trách nhiệm hữu hạn H; địa chỉ: Số Z, phường I, quận G, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp: Ông Vũ Mạnh M; địa chỉ: Số K, phường O, quận P, thành phố Hải Phòng (theo giấy ủy quyền ngày 08/10/2018); vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 20 phút ngày 06 tháng 10 năm 2018, tại km E quốc lộ Y thuộc thôn Q, thị trấn F, huyện X, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Chi Lăng phối hợp với Tổ tuần tra Cảnh sát giao thông Tùng Diễn – Phòng PC08 Công an tỉnh Lạng Sơn dừng xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-159.26 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 15R-090.85 do Ngô Văn A điều khiển. Kiểm tra phát hiện trong ca bin xe có 02 thùng bìa carton, một thùng có 4 cuộn, một thùng có 6 cuộn, mỗi cuộn có chứa nhiều ống hình trụ vỏ giấy màu đỏ có dây dẫn liên kết với nhau thành tràng, tổng trọng lượng là 12kg. Ngô Văn A khai nhận là pháo nổ, mua ở gần cửa khẩu R thuộc xã T, huyện U, tỉnh Cao Bằng mang về để sử dụng. Công an huyện Chi Lăng đã tạm giữ phương tiện, giấy tờ xe liên quan; giấy phép lái xe, giấy chứng minh nhân dân mang tên Ngô Văn A và 01 điện thoại di động nhãn hiệu oppo màu đỏ.

Tại bản Kết luận giám định số: 19/KL-PC09, ngày 07/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Mẫu vật gửi giám định đều có chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng nổ.

Tại Cơ quan điều tra Ngô Văn A khai nhận: A là nhân viên lái xe của Công ty trách nhiệm hữu hạn H. Ngày 06 tháng 8 năm 2018 A điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-035.98 kéo theo rơ moóc chở hàng đông lạnh từ thành phố Hải Phòng đến cửa khẩu R thuộc xã T, huyện U, tỉnh Cao Bằng để xuất hàng sang Trung Quốc. Trong thời gian trông coi hàng hóa, phương tiện, A nảy sinh ý định mua pháo mang về nhà để sử dụng, A đã gọi điện thoại bằng ứng dụng Messenger trên facebook cho một người phụ nữ có tài khoản facebook tên J (không biết cụ thể tuổi, địa chỉ), do quen từ trước, làm nghề buôn bán qua lại biên giới Việt – Trung, để mua 10 bánh pháo dây. J đồng ý và báo giá 2.500.000đ, A hẹn khi nào cần lấy pháo sẽ gọi cho J. Đến ngày 05 tháng 10 năm 2018 khi A vẫn đang ở khu vực cửa khẩu R chờ xuất hàng thì nhận được điện thoại của ông Vũ Tuấn C - giám đốc Công ty H điều động A sang điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-159.26 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 15R-090.85 về Hải Phòng. Sáng ngày 06 tháng 10 năm 2018 A gọi điện cho J để lấy pháo, J hẹn A đến đường đi vào cửa khẩu R, cách bãi tập kết xe khoảng 01 km để nhận pháo. A đi bộ đến chỗ hẹn thì gặp J đi xe máy ngược chiều đến (A

không nhớ biển số xe). J dừng xe và tháo dỡ pháo trên yên xe xuống giao cho A, A trả cho J 2.500.000đ rồi vác pháo đi bộ quay về bãi đỗ xe, trên đường đi A giấu bao pháo vào bụi cây ven đường và vào quán cơm gần đó xin 02 thùng bìa carton rồi cho số pháo mua được vào 02 thùng bìa carton, sau đó A đi bộ đến bãi đỗ xe và điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 15C-159.26 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 15R-090.85 đến chỗ giấu pháo, A cho 02 thùng pháo lên chiếc giường nằm phía sau ghế lái ở trong ca bin xe rồi điều khiển xe về D, khoảng hơn 15 giờ cùng ngày khi đến km 67 quốc lộ 1A thuộc thôn Q, thị trấn F, huyện X, tỉnh Lạng Sơn thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Cáo trạng số: 01/CT-VKSCL ngày 18 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Ngô Văn A về tội Vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn A đã khai nhận rõ về hành vi vận chuyển 12 kg pháo mua ở gần khu vực cửa khẩu R, xã T, huyện U, tỉnh Cao Bằng trở về thành phố Hải Phòng trên xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-159.26 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 15R-090.85 với mục đích sử dụng, bị cáo thực hiện hành vi này một mình, không có người giúp sức. Đối với người phụ nữ đã bán pháo cho Hoạt có tài khoản facebook tên J, sau khi nhận pháo bị cáo đã xóa toàn bộ nhật ký, bị cáo không biết rõ địa chỉ cụ thể. Về vật chứng là chiếc điện thoại di động bị cáo dùng để liên lạc mua pháo, bị cáo xác định thuộc quyền sở hữu của bị cáo mà không phải của chị Y như tại Cơ quan Điều tra bị cáo đã khai nên yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn A phạm tội vận chuyển hàng cấm.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50, 65 của Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, xử phạt bị cáo Ngô Văn A từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ.

Phản tranh luận: Bị cáo Ngô Văn A không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai rõ toàn bộ hành vi phạm tội như tại cơ quan Điều tra, lời khai của bị cáo Ngô Văn A phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cụ thể: Ngày 06 tháng 10 năm 2018, Ngô Văn A có hành vi vận chuyển trái phép 10 bánh pháo dây, có trọng lượng 12kg từ khu vực cửa khẩu R, xã T, huyện U, tỉnh Cao Bằng về thành phố Hải Phòng bằng xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-159.26 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 15R-090.85 với mục đích sử dụng. Khi đi đến km 67 quốc lộ 1A thuộc thôn Q, thị trấn F, huyện X, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện Chi Lăng kiểm tra thu giữ toàn bộ số pháo nổ. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngô Văn A phạm tội vận chuyển hàng cấm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Hành vi của bị cáo Ngô Văn A là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về kinh tế. Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản cấm sản xuất, vận chuyển, buôn bán và đốt các loại pháo. Bị cáo Ngô Văn A là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích đem pháo về để đốt nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội.

[4] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt. Về nhân thân: Bị cáo Ngô Văn A là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Từ những phân tích trên, xét thấy bị cáo Ngô Văn A là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này bị

cáo luôn chấp hành tốt chính sách của Đảng và pháp luật tại địa phương việc này đã được chính quyền xã nơi bị cáo cư trú xác nhận, có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo nên Hội đồng xét xử thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù vì bị cáo có khả năng tự cải tạo tại địa phương, việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội mà vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời cũng thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Ngô Văn A vì không có khả năng thi hành.

[6] Đối với người phụ nữ đã bán pháo cho A có tài khoản facebook tên J, sau khi nhận pháo A đã xóa toàn bộ nhật ký nên Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng không thể tiến hành điều tra, xác minh là có căn cứ.

[7] Đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn H, chủ sở hữu của chiếc xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-159.26 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 15R-090.85 không biết việc Ngô Văn A vận chuyển pháo nổ trên xe nên không có cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự.

[8] Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng tiến hành tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ còn lại sau giám định cùng 02 thùng bìa carton là có căn cứ, đồng thời trả lại xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-159.26 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 15R-090.85 cùng toàn bộ giấy tờ có liên quan cho chủ sở hữu là Công ty trách nhiệm hữu hạn H toàn bộ giấy tờ có liên quan và trả lại 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Ngô Văn A cho bị cáo là có căn cứ. Đối với chiếc điện thoại di động, bị cáo sử dụng để liên lạc mua pháo nổ, tại phiên tòa đã xác định được thuộc quyền sở hữu của bị cáo nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Do bị cáo Ngô Văn A bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn A phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn A 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 15 tháng 01 năm 2019. Giao bị cáo Ngô Văn A cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện N, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Ngô Văn A thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ (theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Chi Lăng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chi Lăng ngày 19 tháng 12 năm 2018).

Về án phí: Bị cáo Ngô Văn A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự để sung công quỹ Nhà nước.

Quyền kháng cáo: Bị cáo Ngô Văn A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng
- Chi cục THADS huyện Chi Lăng;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hương Giang